



Phụ lục IV

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MĨ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 36../BC-MTTT

Hà Nội, ngày 6.. tháng 4.. năm 2023

BÁO CÁO

Thường niên năm 2022



**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Mĩ thuật và Truyền thông
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0102365521
- Vốn điều lệ: 39.779.360.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 72.398.754.957 đồng
- Địa chỉ: 187B Giảng Võ, Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
- Số điện thoại: 04 35121569
- Số fax: 04 35121385
- Website: adc.net.vn

- Mã cổ phiếu: ADC
- Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay):
 - o Công ty được thành lập theo QĐ số 1064/QĐ-TCNS ngày 13/09/2007
 - o Đăng kí kinh doanh số: 0103019582 cấp lần đầu ngày 14/9/2007, thay đổi lần gần nhất ngày 24/08/2021 với mã số doanh nghiệp là 0102365521.
 - o Ngày giao dịch đầu tiên: 24/12/2010

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:
 - o Xuất bản, phát hành các sản phẩm Giáo dục ;
 - o Thiết kế, chế bản in các ấn phẩm phục vụ ngành Giáo dục ;
 - o Sản xuất tem chống giả ;
 - o Kinh doanh Sách – Thiết bị, đồ dùng dạy học ; Khu vui chơi mini cho trẻ em.
 - o Truyền thông, tổ chức hội chợ, triển lãm, giới thiệu các sản phẩm thương mại.
- Địa bàn kinh doanh: Hà Nội và các địa phương khác trong cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình tại mục a), khoản 1, Điều 137 Luật Doanh nghiệp.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:
 - o Đại hội đồng cổ đông,
 - o Hội đồng quản trị,
 - o Ban kiểm soát
 - o Giám đốc
- Các công ty con, công ty liên kết: Không.

4. Định hướng phát triển

- Tiếp tục tập trung và tăng cường hoạt động xuất bản – phát hành.
- Tiếp tục phát triển hệ thống các Trung tâm Sách Thiết bị giáo dục thành hệ thống chuỗi cửa hàng bán lẻ lớn.
- Đi sâu vào kinh doanh thiết bị giáo dục mầm non và mảng sách phục vụ thị trường mầm non trong cả nước.
- Phát triển hoạt động sản xuất tem chống giả.
- Đẩy mạnh hoạt động thiết kế, chế bản các sản phẩm có yêu cầu và chất lượng mỹ thuật cao.
- Tìm kiếm thêm các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh mới để mở rộng quy mô Công ty.

5. Các rủi ro:

- Là đơn vị kinh doanh Sách – Thiết bị Giáo dục, các rủi ro sẽ xảy đến khi có sự biến động ở lĩnh vực giáo dục, đồng thời không tránh khỏi rủi ro khi có sự tác động của thiên tai và dịch bệnh.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Chỉ tiêu:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2022	Tỉ lệ (TH/KH)
Doanh thu	391,7 tỉ	301,2 tỉ	130%
Lợi nhuận	17,2 tỉ	13,9 tỉ	124%

- So sánh kết quả SXKD 2022/2021

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Thực hiện 2021	Tỉ lệ (2022/2021)
Doanh thu	391,7 tỉ	301,2 tỉ	130%
Lợi nhuận	17,2 tỉ	13,6 tỉ	126%

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tóm tắt lí lịch	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1.	Phạm Văn Thắng	Giám đốc	Năm sinh: 1982 Giới tính: Nam Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế, ngành Kế toán	281.244	7,07%
2.	Nguyễn Bích La	Phó Giám đốc	Năm sinh: 1972 Giới tính: Nữ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Nghệ thuật	26.520	0,67%
3.	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Phó Giám đốc	Năm sinh: 1974 Giới tính: Nữ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Sư phạm	6.370	0,16%
4.	Nguyễn Huy Hoàng	Kế toán trưởng	Năm sinh: 1990 Giới tính: Nam Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán	0	0%

- Những thay đổi trong ban điều hành: Ông Nguyễn Huy Hoàng được Bổ nhiệm Kế toán Trưởng từ ngày 10/05/2022 (Thay thế Ông Nguyễn Phong Yên chuyển công tác vào Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam).

- Số lượng cán bộ, nhân viên: (Tính đến 31/12/2022): 350 chính thức, 3 khoán gọn, 12 thử việc.

- Chính sách đối với người lao động:

- o Đóng BHXH, BHYT, BHTN... theo quy định của Nhà nước
- o Các chế độ nghỉ phép, lễ tết... theo quy định của Nhà Nước
- o Làm việc trong môi trường sạch sẽ, thoáng mát có đầy đủ các tiện nghi như ánh sáng, điều hoà không khí, các thiết bị đảm bảo an toàn như phòng chống cháy nổ...
- o Được hưởng các chế độ nội bộ như: Ăn trưa (ăn ca), tham quan, nghỉ mát, tham gia các khoá học đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.
- o Được tổ chức công đoàn quan tâm và bảo vệ quyền lợi như: Thăm hỏi, trợ cấp khi bản thân hoặc gia đình có việc hiếu, hỉ, ốm đau...; Tổ chức các phong trào và chương trình tham quan học tập, du lịch, nghỉ mát... nhằm nâng cao đời sống cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Mua hệ thống dây chuyền sản xuất tem trên các chất liệu Decan, nhựa, màng nilon/màng kim loại...
- Lắp đặt và vận hành hệ thống dây chuyền sản xuất tem tại Xưởng sản xuất tem chống giả Hologram, Thị trấn Đông Anh.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	143.816.621.765	161.955.513.908	+ 12.6%
Doanh thu thuần	299.308.198.903	390.415.031.494	+ 30.4%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	13.292.733.870	17.141.449.060	+ 29.0%
Lợi nhuận khác	332.221.570	88.981.406	- 73.2%
Lợi nhuận trước thuế	13.624.955.440	17.230.430.466	+ 26.5%

Lợi nhuận sau thuế	10.390.276.667	13.152.194.273	+ 26.6%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	14%	15%	+ 7.1%

- Các chỉ tiêu khác: Không.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	146.6%	142.8%	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	53.5%	55.3%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân + Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	6.14	5.66	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	3.47%	3.37%	
	15.53%	18.17%	

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	7.22%	8.12%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	4.44%	4.39%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 3.977.936 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 3.977.936 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần
- Chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài: Không

b) Cơ cấu cổ đông:

- Số lượng cổ đông ở thời điểm 15/03/2022 là: 237 cổ đông
- Cơ cấu cổ đông theo từng loại:

TT	Cơ cấu vốn	Số cổ phần năm giữ (CP)	Giá trị vốn cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu
Tổng số cổ phần		3.977.936	39.779.360.000	100%
A	TỔ CHỨC (11)	1.509.229	15.092.290.000	37,94%
1	<u>Trong nước (9):</u>			
	- NXBGD Việt Nam	1.487.772	14.877.720.000	37,40%
	- Các tổ chức còn lại	457	4.570.000	0,01%
2	<u>Nước ngoài (02):</u>			
	- MAYBANK KIM ENG SECURITIES (THAILAND) PUBLIC COMPANY LIMITED	7.800	78.000.000	0,20%

TT	Cơ cấu vốn	Số cổ phần nắm giữ (CP)	Giá trị vốn cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu
	- SBI SECURITIES CO.,LTD.	13.200	132.000.000	0,33%
B	CÁ NHÂN (226)	2.468.707	24.687.070.000	62,06%
	<u>Trong nước (219):</u>			
1	- Lê Hoàng Hải	409.645	4.096.450.000	10,30%
	- Phạm Văn Thắng	281.244	2.812.440.000	7,07%
	- Nguyễn Việt Hưng	198.640	1.986.400.000	4,99%
	- Phạm Thị Ngọc Diệp	195.780	1.957.800.000	4,92%
	- Phạm Xuân Hà	193.800	1.938.000.000	4,87%
	- Đỗ Mai Anh	122.124	1.221.240.000	3,07%
	- Cổ đông khác	744.252	7.442.520.000	18,71%
	<u>Nước ngoài (07):</u>			
2	- PETER ERIC DENNIS	317.925	3.179.250.000	7,99%
	- Các cổ đông	5.297	52.970.000	0,13%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- 16/12/2010: Đăng kí chứng khoán lần đầu: 10.000.000.000 (Mười tỷ đồng)
- 04/12/2013: Đăng ký bổ sung lần 1: 5.000.000.000 (Năm tỷ đồng) (Chào bán ra công chúng)
- 20/11/2014: Đăng ký bổ sung lần 2: 3.000.000.000 (Ba tỷ đồng) (Trả cổ tức bằng cổ phiếu)
- 27/04/2016: Đăng ký bổ sung lần 3: 12.600.000.000 (Mười hai tỷ sáu trăm triệu đồng) (Chào bán ra công chúng)
- 06/09/2021: Đăng ký bổ sung lần 4: 9.179.360.000 (Chín tỷ một trăm bảy mươi chín triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng) (Tăng vốn CP từ nguồn vốn chủ sở hữu).

Tổng số vốn đến thời điểm hiện nay: 39.779.360.000 (Ba mươi chín tỷ, bảy trăm bảy mươi chín triệu, ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 0 cổ phiếu.

e) Các chứng khoán khác:

Không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Không.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm:

Nguyên liệu phục vụ sản xuất tem chống giả của NXBGDVN:

- Giấy tráng kim: 2.704.750 Gam

- Giấy đế: 4.632.100 Gam

- Keo ngậm nước: 1.350.300 Gam

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Khoảng 900.000 kWh/01 năm

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không.

6.4. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Không.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng cán bộ, nhân viên: (Tính đến 31/12/2022): 350 chính thức, 3 khoán gọn, 12 thử việc.

- Mức lương trung bình đối với người lao động: 149.000.000/01 năm/01 người.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Đóng BHXH, BHYT, BHTN... theo quy định của Nhà nước.

- Các chế độ nghỉ phép, lễ tết... theo quy định của Nhà Nước.

- Làm việc trong môi trường sạch sẽ, thoáng mát có đầy đủ các tiện nghi như ánh sáng, điều hoà không khí, các thiết bị đảm bảo an toàn như phòng chống cháy nổ...

- Khám sức khoẻ định kì 1 năm/lần tại cơ sở y tế.

- Được hưởng các chế độ nội bộ như: Ăn trưa (ăn ca), tham quan, nghỉ mát, tham gia các khoá học đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.

- Được tổ chức công đoàn quan tâm và bảo vệ quyền lợi như: Thăm hỏi, trợ cấp khi bản thân hoặc gia đình có việc hiếu, hỉ, ốm đau...; Tổ chức các phong trào và chương trình tham quan học tập, du lịch, nghỉ mát... nhằm nâng cao đời sống cho người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: 24h/01 nhân viên/01 năm (Khoá đào tạo ngắn hạn 03 ngày phục vụ công việc chuyên môn).

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Tùy từng vị trí công việc, có sự đào tạo ngắn hạn hoặc dài hạn để đáp ứng nhiệm vụ của người lao động.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: Thực hiện công tác từ thiện năm 2021 đạt 301.337.026 đồng.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Không.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

➤ Khó khăn

Kinh tế – xã hội nước ta năm 2022 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Cạnh tranh chiến lược, địa chính trị giữa các nước lớn, xung đột quân sự giữa Nga và U-crai-na; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, mưa bão, hạn hán... đã làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu.

Nền kinh tế trong nước phục hồi sau đại dịch Covid-19, nhiều cửa hàng, cửa hiệu hoạt động trở lại, vì vậy, nhu cầu về nhân sự tăng đột biến. Điều này dẫn đến nhân sự của Công ty biến động mạnh, không ổn định, nhiều nhân viên dùng hợp đồng lao động. Tuyển lao động mới gặp không ít khó khăn do tâm lí làm tạm, không ổn định.

➤ Thuận lợi

Với quyết tâm phục hồi và phát triển kinh tế, tạo đà hoàn thành các mục tiêu

kinh tế – xã hội năm 2022 và giai đoạn 2021-2025 mà Nghị quyết Đại hội XIII đề ra, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương theo dõi sát sao tình hình, sự thay đổi chính sách của các nước để kịp thời ban hành các chính sách tiền tệ, tài khóa và các giải pháp vĩ mô phù hợp. Nền kinh tế nước ta phục hồi mạnh mẽ, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được đảm bảo. Môi trường đầu tư kinh doanh cải thiện góp phần tích cực cho phục hồi và phát triển kinh tế – xã hội, tạo được sự tin tưởng, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp.

Năm 2022, các ngành dịch vụ được khôi phục và tăng trưởng mạnh mẽ với tốc độ tăng năm 2022 đạt 9,99%, cao nhất trong giai đoạn 2011-2022. Một số ngành dịch vụ thị trường tăng cao, đóng góp nhiều vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế như sau: Ngành bán buôn, bán lẻ tăng 10,15% so với năm trước, đóng góp 0,97 điểm phần trăm; ngành vận tải kho bãi tăng 11,93%, đóng góp 0,69 điểm phần trăm; ngành dịch vụ lưu trú và ăn uống tăng cao nhất trong khu vực dịch vụ với mức tăng 40,61%, đóng góp 0,79 điểm phần trăm; hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm tăng 9,03%, đóng góp 0,53 điểm phần trăm; ngành thông tin và truyền thông tăng 7,80%, đóng góp 0,5 điểm phần trăm.

Trong bối cảnh nền kinh tế xã hội đang phục hồi mạnh mẽ, Công ty CP Mĩ thuật và Truyền thông đạt được nhiều thắng lợi lớn. Doanh thu và doanh số mảng phát hành sách bán buôn cũng như hệ thống kinh doanh bán lẻ tăng mạnh so với cùng kì. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 là kết quả của sự đoàn kết, phối kết hợp toàn công ty. Kết quả đó đã chứng tỏ sức làm việc, sức phấn đấu, lòng quyết tâm, sự nỗ lực của từng cá nhân, từng bộ phận nói riêng và của toàn công ty nói chung giữa bối cảnh đầy khó khăn.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

- Tổng TS tăng so với 2021.

- Hàng tồn kho năm 2022 tồn cuối kỳ cao hơn năm 2021 là: 17.425.286.914 đồng.

b) Tình hình nợ phải trả

- Không có biến động lớn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Không

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Tiếp tục xây dựng, củng cố nhằm đưa công ty tiếp tục phát triển để trở thành thương hiệu mạnh trong thị trường xuất bản cũng như kinh doanh bán lẻ sách và văn phòng phẩm.

Phát triển các mảng kinh doanh mới, xây dựng các thương hiệu mới nhằm mở rộng quy mô, tăng cường hiệu quả SXKD.

Giữ tốc độ tăng trưởng ổn định cùng với kiện toàn, củng cố mọi mặt hoạt động SXKD đảm bảo phát triển bền vững.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường: Không ảnh hưởng xấu đến môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Đa phần người lao động tâm tư ổn định, thu nhập ổn định, có sự gắn bó lâu dài với Công ty.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:

Công ty hoạt động theo đúng quy định của Pháp luật Nhà nước. Các hoạt động sản xuất kinh doanh không ảnh hưởng đến môi trường và xã hội. Đảm bảo ổn định thu nhập và đời sống, phúc lợi của CBCNV.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Ban Giám đốc đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Công ty hoạt động ổn định, thực hiện đúng quy định của Pháp luật Nhà nước.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Tiếp tục chỉ đạo định hướng phát triển công ty nhằm duy trì đà tăng trưởng.

Theo dõi sát sao diễn biến tình hình SXKD năm 2022 để có những điều chỉnh kịp thời trong chỉ đạo, định hướng phát triển.

Định hướng cho Ban điều hành: Tích cực tìm kiếm, khai thác mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh; Tận dụng mọi cơ hội, tập trung đầu tư phát triển sản phẩm và mở rộng thị trường; Hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp; Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để theo kịp yêu cầu hoạt động và chiến lược phát triển lâu dài của Công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị :

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Tóm tắt lí lịch	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Lê Hoàng Hải	Chủ tịch HĐQT	Năm sinh: 1969 Giới tính: Nam Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, ngành Kinh tế đối ngoại	409.645	10,30%
2	Đình Gia Lê	Phó Chủ tịch	Năm sinh: 1971 Giới tính: Nam	0	0

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Tóm tắt lí lịch	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
		HĐQT, thành viên độc lập	Quốc tịch: Việt Nam Trình độ chuyên môn: Phó Giáo sư – Tiến sỹ Văn hoá học		
3	Phạm Văn Thắng	UVHĐQT kiêm Giám đốc	Năm sinh: 1982 Giới tính: Nam Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế, ngành Kế toán	281.244	7,07%
4	Nguyễn Bích La	UVHĐQT kiêm Phó Giám đốc	Năm sinh: 1972 Giới tính: Nữ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Nghệ thuật	26.520	0,67%
5	Mai Nhị Hà	UVHĐQT, thành viên độc lập	Năm sinh: 1971 Giới tính: Nữ Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản lý Giáo dục	0	0

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2022, HĐQT công ty đã họp 06 phiên (chính thức và không chính thức) để quyết định các vấn đề quan trọng và chỉ đạo, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong hoạt động SXKD.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01-2022/NQ-HĐQT	15/02/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua ngày đăng kí cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội cổ đông năm 2022 - Thông qua ngày đăng kí cuối cùng để thực hiện quyền tạm ứng cổ tức năm 2021 bằng tiền mặt
2	02-2022/NQ-HĐQT	28/03/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kế hoạch tổ chức và các nội dung tại Đại hội cổ đông năm 2022
3	03-2022/NQ-HĐQT	09/05/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua đơn từ nhiệm và chuyển công tác của Ông Nguyễn Phong Yên, Kế toán Trưởng - Bổ nhiệm Ông Nguyễn Huy Hoàng, Phó phòng Kế toán tài vụ giữ vị trí Kế toán Trưởng - Thực hiện ban hành các Quyết định và công bố thông tin
4	04-2022/NQ-HĐQT	12/05/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh toàn công ty quý 1/2022 - Thông qua kế hoạch công việc quý 2/2022
5	05-2022/NQ-HĐQT	17/06/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc bổ nhiệm lại vị trí Giám đốc của Công ty
6	06-2022/NQ-HĐQT	17/10/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh toàn công ty 09 tháng đầu năm - Một số công việc trọng tâm cần làm ngay - Thông qua kế hoạch công việc quý 4/2022

Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022: HĐQT đã chỉ đạo toàn diện, sâu sát và cụ thể mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty nhằm bảo toàn vốn, cổ tức và quyền lợi của cổ đông.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Thực hiện tốt

nhiệm vụ được giao.

Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Không.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Tóm tắt lí lịch	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Nguyễn Thị Thu Hồng	Trưởng BKS	Năm sinh: 1984 Giới tính: Nữ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính doanh nghiệp	0	0
2	Trần Thị Thu Hương	TV BKS	Năm sinh: 1970 Giới tính: Nữ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, ngành Kế toán	2.059	0,05%
3	Nguyễn Văn Quyết	TV BKS	Năm sinh: 1990 Giới tính: Nam Trình độ chuyên	0	0

			môn: Cử nhân Kinh tế, ngành Kiểm toán		
--	--	--	---	--	--

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát họp 04 buổi trong năm 2022.

Năm 2022 Ban Kiểm soát thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể:

- Kiểm tra giám sát việc triển khai nghị quyết của Đại hội cổ đông đối với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty.
- Kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của công ty.
- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định do Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc đưa ra; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.
- Kiểm tra giám sát các báo cáo tài chính hàng tháng, quý nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính; xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán đến hoạt động sản xuất kinh doanh; giám sát Ban điều hành trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra.
- Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo đúng quy định của Điều lệ và quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

- a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Theo quy định.
- b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không.
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không.
- d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện tốt.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Đã công bố thông tin và nộp các cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định.

Qu XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY

Nơi nhận: *VT*
- UBCKNN
- SGDCCKHN
- Công bố TT
- Lưu: VT



PHẠM VĂN THẮNG